Ký bởi: CỤC THUẾ
Địa chỉ: 1A Nguyễn Công Trứ, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Thời gian ký: 31.03.2026 14:35

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

Số: 1902/CT-CĐS
V/v Phối hợp ngăn chặn hành vi gian lận thuế sử dụng song song hai hệ thống sổ kế toán tài chính

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2026

Kính gửi:
- Các Tổ chức cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử;
- Các Tổ chức cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

Cục Thuế xin chân thành cảm ơn sự phối hợp và đồng hành của các Tổ chức cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử, Tổ chức cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế (sau đây gọi chung là các Tổ chức) trong quá trình triển khai các phần mềm ứng dụng (quản lý bán hàng, kế toán thuế, hóa đơn điện tử, chữ ký số, bảo hiểm xã hội, kê khai thuế….), đặc biệt là việc triển khai hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP và Thông tư số 32/2025/TT-BTC, bao gồm giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với hộ, cá nhân kinh doanh. Việc triển khai đã mang lại nhiều lợi ích thiết thực và kết quả quan trọng, góp phần giảm chi phí tuân thủ của người nộp thuế, mang lại tiện ích cho người tiêu dùng, nâng cao hiệu quả quản lý thuế và thu ngân sách nhà nước.

Qua công tác quản lý của cơ quan thuế và thông tin từ các cơ quan bảo vệ pháp luật, cơ quan thuế nhận thấy vẫn còn tình trạng một số doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh thực hiện hành vi gian lận thuế thông qua việc sử dụng phần mềm để vận hành song song hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên cho cùng một đơn vị kinh doanh trong một kỳ kế toán năm. Trong đó, một hệ thống sổ được sử dụng để báo cáo với cơ quan thuế và hệ thống sổ còn lại được vận hành nội bộ để ghi nhận đầy đủ doanh thu thực tế với mục tiêu giảm nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước. Đây là hành vi vi phạm nghiêm trọng pháp luật về thuế theo quy định tại Điều 17, Điều 143 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Điều 13 Luật Kế toán số 88/2015/QH13 và Điều 221 Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13, cụ thể:

- Khoản 10 Điều 13 Luật Kế toán số 88/2015/QH13 quy định hành vi bị nghiêm cấm: *"Lập hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên hoặc cung cấp, công bố các báo cáo tài chính có số liệu không đồng nhất trong cùng một kỳ kế toán"*.
- Điều 17 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định về trách nhiệm của người nộp thuế: *"...*

1. Thực hiện đăng ký thuế, sử dụng mã số thuế theo quy định của pháp luật.

2. Khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế."

- Điều 143 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định về hành vi trốn thuế bao gồm: *"2. Không ghi chép trong sổ kế toán các khoản thu liên quan đến việc xác định số tiền thuế phải nộp"*

- Điều 221 Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 (và các văn bản sửa đổi bổ sung) về Tội vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng: *"đ) Lập hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên nhằm bỏ ngoài sổ kế toán tài sản, nguồn vốn, kinh phí của đơn vị kế toán"*

Theo các quy định nêu trên, tất cả nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh phải được ghi chép đầy đủ, chính xác và kịp thời trên một hệ thống sổ kế toán tài chính duy nhất. Việc sử dụng song song hai hệ thống sổ kế toán nhằm che giấu doanh thu, che giấu quy mô hoạt động sản xuất, kinh doanh không chỉ làm thất thu ngân sách nhà nước mà còn tạo ra sự bất bình đẳng trong môi trường kinh doanh, ảnh hưởng tiêu cực đến kỷ cương pháp luật và niềm tin xã hội đối với việc chấp hành pháp luật thuế.

Căn cứ quy định về quyền hạn của cơ quan thuế tại khoản 2 Điều 19 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14: *"Yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế và phối hợp với cơ quan quản lý thuế để thực hiện pháp luật về thuế"; n*hằm tăng cường phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi gian lận thuế thông qua việc sử dụng phần mềm kế toán, phần mềm quản lý bán hàng và các giải pháp công nghệ có liên quan, Cục Thuế kính đề nghị các Tổ chức phối hợp triển khai các biện pháp ngăn chặn hành vi gian lận thuế, cụ thể như sau:

- Không phát triển, tích hợp hoặc hỗ trợ triển khai các hệ thống phần mềm có khả năng vận hành song song hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên cho cùng một đơn vị kinh doanh trong một kỳ kế toán năm.

- Chủ động tích hợp các cơ chế cảnh báo, ghi nhận lịch sử thay đổi dữ liệu và tự động phát hiện dấu hiệu bất thường trong hệ thống phần mềm kế toán, thông báo kịp thời cho khách hàng để phòng ngừa từ sớm nguy cơ bị lợi dụng vào các mục đích gian lận thuế.

- Thực hiện kết nối phần mềm quản lý bán hàng, phần mềm kế toán và giải pháp hóa đơn điện tử của các nhà cung cấp để truyền tự động, đầy đủ dữ liệu hóa đơn điện tử của NNT đến cơ quan thuế theo từng giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ thực tế đảm bảo đúng quy định của pháp luật về sử dụng hóa đơn điện tử.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế trong việc cung cấp thông tin về khách hàng vận hành song song hai hệ thống phần mềm sổ kế toán tài chính (Thông tin cung cấp gồm Tên người nộp thuế, mã số thuế, địa chỉ trụ sở/địa điểm kinh doanh). Mọi thông tin xin gửi về Cục Thuế (qua Ban Công nghệ, chuyển đổi số và tự động hóa), đồng thời gửi bản mềm qua thư điện tử về ông Đỗ Mạnh Dũng – Chuyên viên chính - địa chỉ: dmdung@gdt.gov.vn.

- Lập danh sách toàn bộ khách hàng đã sử dụng phần mềm sổ kế toán tài chính do Tổ chức cung cấp đến hết ngày 31/3/2026 theo mẫu tại phụ lục đính kèm và gửi về Cục Thuế trước ngày 08/4/2026. Đồng thời, định kỳ trước ngày mồng 5 của tháng tiếp theo, các Tổ chức gửi thông tin cập nhật các trường hợp thay đổi về danh sách

khách hàng sử dụng về Cục Thuế. Địa chỉ thư điện tử tiếp nhận thông tin của Tổ chức: baocao.pmkt@gdt.gov.vn.

Cục Thuế tin tưởng với vai trò tiên phong và trách nhiệm xã hội, cùng sự đồng hành của các Tổ chức sẽ là tiền đề quan trọng để cùng nỗ lực xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, công bằng và minh bạch, góp phần vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

Mọi khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề nghị các Tổ chức phản ánh kịp thời về Cục Thuế để phối hợp xử lý.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Đ/c CTrg Mai Xuân Thành (để b/c);
- Các đ/c P.Ctrg (để b/c);
- Các Ban/đơn vị: NVT, PC, QLTT, KTr (để p/h);
- Các Thuế tỉnh, thành phố (để p/h);
- Website (để đăng tải);
- Lưu: VT, CĐS. 160

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN BAN CÔNG NGHỆ, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ TỰ ĐỘNG HÓA

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

Phạm Quang Toàn

Phụ lục

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG PHẦN MỀM KẾ TOÁN DO TỔ CHỨC CUNG CẤP

(Kèm theo công văn số 1902/CT-CĐS ngày 31/3/2026 của Cục Thuế)

1. Thông tin chung của Tổ chức (Tổ chức cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử; Tổ chức cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế)

- Tên Tổ chức:
- Mã số thuế:
- Thông tin đầu mối liên hệ:
  + Họ và tên:
  + Số điện thoại di động:
  + Địa chỉ thư điện tử:

2. Thông tin danh sách khách hàng sử dụng phần mềm của Tổ chức

Kỳ cung cấp thông tin: Đến ngày….. Danh sách khách hàng tính đến kỳ cung cấp thông tin như sau:

STT	**Tên khách hàng**	**Mã số thuế**	**Phần mềm sổ kế toán tài chính**	**Thời gian sử dụng** *<Khoảng thời gian sử dụng phần mềm theo hợp đồng/văn bản ký với Tổ chức>*		**Trạng thái** *<Mới/Điều chỉnh/Dừng>*
				Thời gian bắt đầu	**Thời gian kết thúc**	
	Công ty A	*<Mã số thuế của đơn vị>*	*<Tên phần mềm sổ kế toán tài chính đơn vị đang sử dụng>*	*<Trường hợp không xác định được thời gian bắt đầu do thời gian sử dụng lâu thì ngày bắt đầu là ngày có hiệu lực theo hợp đồng gần nhất ký với Tổ chức>*	*<Trường hợp đang sử dụng phầm mềm và không quy định ngày kết thúc hợp đồng/văn bản thì có thể để trống>*	*<Trạng thái: - Mới: Khách hàng cung cấp thông tin lần đầu cho Cục Thuế - Điều chỉnh: Khách hàng đã cung cấp thông tin cho Cục Thuế và nay có điều chỉnh thông tin - Dừng: Khách hàng không còn sử dụng dịch vụ của Tổ chức.>*